

1. HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

❖ Sử dụng hóa đơn điện tử cho khách hàng xuất khẩu

Công văn số 2054/TCHQ-GSQL của Tổng Cục Hải Quan ban hành ngày 03 tháng 06 năm 2022 về việc sử dụng hóa đơn điện tử cho hàng hóa xuất khẩu. Cụ thể như sau:

i. Quy định về hóa đơn trong bộ hồ sơ hải quan xuất khẩu

Theo thông lệ quốc tế khi làm thủ tục xuất khẩu: sử dụng hóa đơn thương mại để làm thủ tục hải quan và xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài.

Theo quy định tại Điều 24 Luật Hải quan và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính: hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu bao gồm hóa đơn thương mại hoặc chứng từ có giá trị tương đương, **không** quy định phải phát hành thêm hóa đơn GTGT điện tử để làm thủ tục xuất khẩu.

ii. Thời điểm phát hành hóa đơn điện tử đối với hàng xuất khẩu theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

Thời điểm: sau khi người khai hải quan hoàn thành thủ tục hải quan xuất khẩu. Do đó, tại thời điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, người khai hải quan chưa thể phát hành hóa đơn GTGT để nộp trong bộ hồ sơ hải quan.

Như vậy, việc lập hóa đơn điện tử là thực hiện theo pháp luật Việt Nam còn hóa đơn trong thương mại quốc tế thực hiện theo thông lệ quốc tế.

Thời điểm phát hành 02 loại hóa đơn này là khác nhau:

- Hóa đơn thương mại phát hành trước khi làm thủ tục hải quan
- Hóa đơn điện tử phát hành sau khi làm thủ tục hải quan.

❖ Hết thời hạn chuyển đổi hóa đơn điện tử

i. Theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP:

- Trước ngày 01/7/2022: Áp dụng đối với các cơ sở kinh doanh được cơ quan thuế thông báo chuyển đổi sử dụng hóa đơn điện tử mà đáp ứng được điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin.
- Từ ngày 01/7/2022: Bắt buộc áp dụng hóa đơn điện tử, trừ một số trường hợp như doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn không thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử,...

ii. Theo hướng dẫn tại Thông tư 78/2021/TT-BTC:

- Khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử theo hướng dẫn tại Thông tư 78/2021/TT-BTC và của Nghị định 123/2020/NĐ-CP trước ngày 01/7/2022.
- Hóa đơn điện tử áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kể từ ngày 01/7/2022.

Riêng trường hợp hộ cá nhân kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 123/2020/NĐ-CP không thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử thì sử dụng hóa đơn giấy của cơ quan thuế trong thời gian tối đa 12 tháng, đồng thời cơ quan thuế có giải pháp chuyển đổi dần sang áp dụng hóa đơn điện tử.

Thời gian tối đa 12 tháng được tính một lần kể từ ngày 01/7/2022 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đang hoạt động từ trước ngày 01/7/2022.

2. KHÁC

❖ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp

Ngày 31/5/2022, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 05/2022/TT-BKH-CN hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Theo Điều 4, Quỹ này được chi cho các hoạt động hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp bao gồm:

- Trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Mua quyền sử dụng, quyền sở hữu
- Mua máy móc, thiết bị cho đổi mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp.
- Chi đào tạo nhân lực về khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.
- Chi cho các hoạt động sáng kiến.
- Chi cho hợp tác về khoa học và công nghệ với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.
- Chi cho đánh giá, thử nghiệm, kiểm định, quảng bá, thương mại sản phẩm, công nghệ mới; đăng ký quyền sở hữu trí tuệ.
- Chi tài trợ, hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia...
- Thông tư 05/2022/TT-BKHCN có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2022 và áp dụng cho việc sử dụng Quỹ tại doanh nghiệp từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022.

3. LAO ĐỘNG

❖ Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng:

Ngày 12 tháng 06 năm 2022, Chính phủ ban hành nghị định số 38/2022/NĐ-CP về việc điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Cụ thể như sau:

i. Mức lương tối thiểu vùng:

Nghị định 38/2022/NĐ-CP đã điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng tăng thêm bình quân 6% so với quy định tại Nghị định 90/2019/NĐ-CP. Chi tiết mức lương tối thiểu vùng mới như sau:

Vùng	Mức lương tối thiểu tháng (Đồng/tháng)
Vùng I	4.680.000
Vùng II	4.160.000
Vùng III	3.640.000
Vùng IV	3.250.000

ii. Mức lương tối thiểu giờ:

Nghị định 38/2022/NĐ-CP là Nghị định đầu tiên ghi nhận về mức lương tối thiểu giờ.

Theo đó, mức lương tối thiểu giờ là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương

đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo giờ, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc trong một giờ và hoàn thành định mức lao động, hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu giờ.

Vùng	Mức lương tối thiểu giờ (Đồng/tháng)
Vùng I	22.500
Vùng II	20.000
Vùng III	17.500
Vùng IV	15.600

❖ Điều chỉnh lại các địa bàn áp dụng lương tối thiểu vùng

Nghị định 38/2022/NĐ-CP còn điều chỉnh lại một số địa bàn thuộc các vùng I, II, III, IV, từ đó làm thay đổi mức lương tối thiểu vùng ở một số địa phương.

Cụ thể:

- Vùng I: bổ sung thành phố Thủ Đức do được gộp từ Quận 2, Quận 9 và Quận Thủ Đức thuộc TP. HCM. Một số địa phương được chuyển từ vùng II lên vùng I gồm: Thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, huyện Xuân Lộc thuộc tỉnh Đồng Nai.
- Chuyển từ vùng III lên vùng II gồm: Thị xã Quảng Yên, Đông Triều thuộc tỉnh Quảng Ninh; thành phố Hoà Bình và huyện Lương Sơn thuộc tỉnh Hòa Bình; thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò và các huyện Nghi Lộc, Hưng Nguyên thuộc tỉnh Nghệ An; thị xã Hòa Thành thuộc tỉnh Tây Ninh; thành phố Vĩnh Long và thị xã Bình Minh thuộc tỉnh Vĩnh Long; thành phố Bạc Liêu thuộc tỉnh Bạc Liêu.
- Chuyển từ vùng IV lên vùng III gồm: Huyện Vân Đồn, Hải Hà, Đầm Hà, Tiên Yên thuộc tỉnh Quảng Ninh; huyện Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Đô Lương, Nam Đàn, Nghĩa Đàn và các thị xã Thái Hòa, Hoàng Mai thuộc tỉnh Nghệ An; huyện Mang Thít thuộc tỉnh Vĩnh Long; huyện Hòa Bình thuộc tỉnh Bạc Liêu.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

❖ **Người lao động được tạm trú trong khu công nghiệp từ 15/7/2022**

Điều 25, Nghị định 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế cho phép các chuyên gia và cả người lao động được tạm trú, lưu trú ở cơ sở lưu trú tại khu công nghiệp để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Cơ sở lưu trú của chuyên gia, người lao động được xây dựng tại phần diện tích đất dịch vụ của khu công nghiệp.

Trong đó, cơ sở lưu trú phải bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định của pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/7/2022.

Ký hiệu viết tắt

BTC	TNDN
Bộ Tài Chính	Thu Nhập Doanh Nghiệp
TCT	TNCN
Tổng Cục Thuế	Thu Nhập Cá Nhân
BLĐTBXH	GTGT
Bộ Lao Động Thương Binh và Xã Hội	Giá Trị Gia Tăng
NĐ-CP	BHXH - BHYT
Nghị Định – Chính Phủ	Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế
TT	HĐLĐ
Thông tư	Hợp đồng lao động

Liên hệ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu
Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.